

Số: 94/2023/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 25 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 416 đường Y, khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn P, sinh năm 1971;

Địa chỉ: 416 đường Y, khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị N và ông Trần Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Phạm Thị N và ông Trần Văn P có 02 con chung tên Trần Hoài L, sinh năm 1998 và Trần Hoàng M, sinh ngày 17/8/2010. Hiện nay Trần Hoài L đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu giải quyết. Bà N và ông P thống nhất giao con Trần Hoàng M cho bà N nuôi dưỡng. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008006 ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, nên hoàn lại cho bà N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND P, thành phố T
(*GCNKH số 53/2010*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thu